

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 01 - 2023

“V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ly

2. Ông Võ Lâm Sơn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phước Lợi - kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 841/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 624/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 549/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị K T, sinh năm 2000; địa chỉ: tổ 08 ấp An Bình, xã An Thạnh Trung, huyện CM, tỉnh AG(có mặt);

Bị đơn: Ông Nguyễn Th D, sinh năm 1995; địa chỉ: tổ 09 ấp Long Bình, xã Long Kiên, huyện CM, tỉnh AG(vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn bà Ngô Thị K T trình bày: Bà Ngô Thị K T và ông Nguyễn Th D đi đến hôn nhân vào năm 2021, hôn nhân do mai mối, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Kiên. Sau khi, kết hôn vợ chồng sinh sống bên gia đình ông Dăng được 01 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, ông Dăng dùng lời lẽ xúc phạm bà Tỏa, khi bà Tỏa về nhà cha mẹ ruột để sinh con thì ông Dăng không đến thăm và chăm sóc con chung, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng

trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, vợ chồng không còn sống chung từ tháng 04/2022 cho đến nay. Vì vậy, bà Tòa yêu cầu được ly hôn với ông Đăng.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 29/4/2022, hiện đang sống với bà Tòa, khi ly hôn bà Tòa yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Nguyễn Th D đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông Đăng đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không rõ lí do.

Tại phiên tòa bà Ngô Thị K T vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Th D vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định pháp luật.

Ý kiến giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tòa, bà Ngô Thị K T được ly hôn nhân với ông Nguyễn Th D.

- Về quan hệ con chung đề nghị Hội đồng xét xử: Bà Phạm Thị K T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 29/4/2022, ông Đăng không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp bà Ngô Thị K T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Th D về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, nên quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: ông Nguyễn Th D với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại xã Long Kiến, huyện CM, tỉnh AGnên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Ngô Thị K T và ông Nguyễn Th D là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Kiến nên theo quy định được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vì mâu thuẫn vợ chồng, bà Tòa cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không tôn trọng lẫn nhau, hai bên không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng đã không còn sống chung từ tháng 4/2022 cho đến nay, hôn nhân của ông bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt. Vì vậy, bà Tòa có yêu cầu được ly hôn ông Đăng là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên HĐXX chấp nhận.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 29/4/2022, bà Tòa yêu cầu được nuôi dưỡng. Xét thấy, con chung hiện dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử giao con chung cho bà Tòa được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Do bà Tòa không yêu cầu cấp dưỡng nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: không có, không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Ngô Thị K T được chấp nhận nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 273; 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị K T, bà Ngô Thị K T được ly hôn với ông Nguyễn Th D.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 42 ngày 08 tháng 12 năm 2021 do Ủy ban nhân dân xã Long Kiến, huyện CM, tỉnh AG cấp cho bà Ngô Thị K T và ông Nguyễn Th D không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Bà Ngô Thị K T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 29/4/2022, ông Nguyễn Th D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: không có, nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Bà Ngô Thị K T phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0012756 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: HSVA.

Trần Ngọc Diệu

